TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Trương Thanh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thị Tăng C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm ATA, phường AL, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: (1) Ngày 22 tháng 6 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, chấp hành xong ngày 20 tháng 5 năm 2019. (2) Ngày 29 tháng 12 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 11 tháng 5 năm 2022, đã xóa án tích. (3) Ngày 29 tháng 5 năm 2023, bị Trưởng Công an thành phố Hồng Ngự xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 30 tháng 5 năm 2023; Tạm giữ: Ngày 06 tháng 10 năm 2024; Tạm giam: Ngày 15 tháng 10 năm 2024; có mặt.

Người làm chứng: Trần Thị H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 09 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2024, Trần Thị Tăng C, sang Vương quốc Campuchia, để mua ma túy của người đàn ông người Campuchia (không biết tên) với giá 700.000 đồng, nhận được ma túy C cất giấu ma tuý vào lưng quần, bắt xe ôm về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số 66H1-459.38 (của bà Trần Thị H có mang theo ma túy vừa mua được) đến bến phà Mương Lớn thuộc ấp Phú Lợi B, xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp để thuê nhà thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) túi nylon màu cam có in chữ "MADE IN VIET NAM" ép kín một đầu, hàn còn hở một đầu, bên trong có túi nylon chứa tinh thể rắn nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì giấy, có các chữ ký, ghi họ tên Phạm Minh S, Bùi Thị An V, Trần Thị Tăng C và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Phú Thuận B.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, màu đen, biển số 66H1-459.38.

Tại Kết luận giám định số 1395/KL-KTHS, ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon để bên trong 1 túi nylon màu cam có in dòng chữ "MADE IN VIET NAM", được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,380 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSHN ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Thị Tăng C về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình điều tra, Trần Thị Tăng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ

sơ vụ án. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Tăng C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng:

+ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong số 1417, ngày 06 tháng 10 năm2024, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N, Bùi Văn D, Phạm Minh S và Trần Thị Tăng C.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh của Trần Thị Tăng C, trong quá trình điều tra chứng minh được không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 16 tháng 10 năm 2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Ngự trả lại cho Trần Thị Tăng C.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, màu đen, biển số 66H1-459.38 do bà Trần Thị H đứng tên chủ sở hữu, bà H không biết việc Trần Thị Tăng C mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên ngày 16 tháng 10 năm 2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Ngự trả lại cho bà H.

- Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh nên không đề cập đến.

- Đối với người đàn ông Campuphia mà Trần Thị Tăng C mua ma túy, không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, không làm việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi xuất, nhập cảnh trái phép của Trần Thị Tăng C chỉ có lời khai của C, ngoài ra không còn chứng cứ nào khác, nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận, chỉ nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội làm lại cuộc đời; không sử dụng ma túy nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ; theo đề nghị của Kiểm sát viên, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt của người làm chứng, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Tăng C khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,380 gam, nhằm mục đích để sử dụng và đã bị bắt quả tang. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị Tăng C phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, việc mua bán, sử dụng phải được cơ quan chức năng của Nhà nước cho phép. Bởi lẽ, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội là rất nặng nề, nó gây tác hại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc. Đồng thời nó còn có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, tội phạm khác như: trộm cắp, mại dâm hoặc thậm chí giết người, cướp tài sản... Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo hiện không còn tiền án, tiền sự, nhưng nhân thân xấu từng có 2 tiền sự, 1 tiền án.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên không xem xét.

[10] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[12] Các vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập là có căn cứ nên chấp nhận không xem xét trong vụ án này.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Tăng C phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Thị Tăng C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng, căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 1417, ngày 06/10/2024, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé Năm, Bùi Văn D, Phạm Minh S và Trần Thị Tăng C. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 06 tháng 11 năm 2024.

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị Tăng C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31 tháng 12 năm 2024).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng